

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 581  
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

9 Mai 1919  
30 tháng ba Annam  
Năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION:  
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

**PUBLICITE**  
ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.068 de large. 1650

Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelques soit le caractère employé.

**BỔ CAO**  
/ Những lời rao về việc bán bán nếu gửi thư đến Ban-quản thi Đồn-quản sẽ gởi cho một cái bản để ghi phân minh.

**GIÁ BÁN**  
TRONG ĐIA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 \$ 50
Ba tháng.	2 \$ 00
Mỗi số.	0 \$ 10
Đổi chỗ ở.	0 \$ 20

**BÀI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐIA**  
Mỗi năm. 20 \$ 00

### MỤC LỤC

- 1 - BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN.
- 2 - VIỆC KHAI PHÁ ĐẤT HOANG VÀ VẤN-ĐỀ NHÂN CÔNG Ở ĐÔNG-DƯƠNG.
- 3 - NGHĨA QUYỀN.
- 4 - HƯƠNG TRUYỀN.
- 5 - THÔNG-BAO (Đông-dương).
- 6 - TẬP TRÚ.
- 7 - VĂN YẾN.
- 8 - DICTIONNAIRE.
- 9 - BÁC HỌC.
- 10 - CÁCH TRỊ SƠ GIẢI.
- 11 - TỰ DO ĐIỂN ĐĂNG.
- 12 - THẬT THÌ BÁT MANG.
- 13 - CƯỢC CHƠI.

### BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN

(Nos collaborateurs)

- MM.** Huỳnh-quan-Huê (Chợ lớn).  
Võ-Sâm (Tây-ninh).  
Bác-nghe (Saigon).  
Lý-dũng-Đình (Quảng-dộng).  
Đương-ngọc-An (Xoài-riêng).  
Nguyễn-tấn-Phát (Điện).  
Cáo-văn-Nhiều (Bakao).  
Tiết-Cương (Loas).  
Hồ-duy-Kiến (Tràvinh).  
Diệp-Isidore (Saigon).  
Nguyễn-văn-Đặng (Láithiên).  
Khởi-Đông (Ynhlong).  
Lê-mai (Baké).

### Việc khai phá đất hoang và vấn-đề nhân công ở Đông-dương

(La colonisation des terres incultes et le problème de la main-d'œuvre en Indochine)  
Chia quan cai-tri P. Pasquier, đồng-lý phủ Toàn-quyền kiêm quản Ngoại-giao, nam chánh sự soạn ra.

(tiếp theo)

« Cứ theo nghị định ngày 6 Novembre 1891, thì nhà nước có thể cho ba năm phải khẩn từ khu «mười hectares một hạn cho ba năm phải khẩn được hết mà thôi. Tính từ ngày khẩn được đất rồi trở đi, thì người chủ khẩn có quyền tùy ý mình mà trồng trọt cây hái. « Nhưng bao giờ khẩn được hết cả, « đất mới thành cơ vật riêng của « mình. Còn trong khi đất chưa « khẩn hết, thì nhà nước còn có thể « đòi lại đất được.

« Quan chủ tỉnh có thể phân những « đất hoang ra làm từng khu 200 « hectares, để lập thành một giới « hoặc một ấp, năm mươi hộ ở. Rồi « mỗi họ có thể giao cho một khu

« bốn hectares tạm nhận lấy mà vỡ, « khi nào vỡ xong thì lại đầu đơn « xin lấy làm cơ vật. Cứ dần dần « cơ vỡ được đến đâu, có đơn đầu xin « cơ vỡ dứt làm cơ vật đến đây, lại « họ đã đến đó chia ra từng khu « từng thửa một.

Còn những người Bắc-kỳ muốn đi vào Nam-kỳ làm ăn, mà không muốn ở hẳn đó thì nhà nước có báo cho biết những thể cách của các nhà đồn điền trong Nam-kỳ muốn mở người như thế nào.

Những khoản hai bên giao ước với nhau làm sao, nhà nước đã dự định làm ra một lối hiệp đồng mà giao cho thương nghị hội viên xét bàn. Thị nghị-viện cũng đã chịu nghị luận kĩ càng lắm. Trong biên bản có nhiều điều rất là tinh tế. Ai nấy đã tưởng phen này việc đi dân vào Nam-kỳ là thành hiệu, sự đi dân Bắc-kỳ vào Nam-kỳ thì hoàn lại trong bấy nhiêu lâu, đã chắc phen này lại thông đại Quan Toàn quyền Beau đã viết nên câu rằng: « Việc đi dân « ấy kỹ thúy còn phải bởi tay nhà « nước xử khiếm mà nên. Sau có lẽ « thành ra một thói tự nhiên, dân tự « mình đi cư đi, hình như là những « sống ngôi trong Nam-kỳ, lúc trước « còn phải chờ cho thành lối, sau nước « chảy tự nhiên, cứ thẳng lối ấy mà « tự khơi ra vậy.

« Ai ngờ một cuộc khởi xướng lên hay như thế mà sau không thấy thành hiệu gì cả.

Soi-lộ phủ Nam-kỳ có xuất tiền công ra thì nghiệm một việc, chẳng may kết quả không hay là mấy. Việc mở người không có phương châm định trước, thành ra một cách mướn người tạp nập, đến cho ở dồn hợp một nơi, chẳng khác nào cách mở người Âu châu sang Mỹ ngày xưa, về sau chẳng ra thế nào hết.

Gái giang hồ, trai bợm nhậu, cờ bạc, phu-thủ, đưa ở trốn thuế, những đó đem bãi trong các làng, thì người Bắc-kỳ cho toàn những quán ấy vào Nam-kỳ, gọi là những nông phu nghèo khổ, đem đi khai khẩn những đất phù sa trong Lục-tinh.

Tuy mưu sự không thành như vậy, mà từ hồi đó đến nay việc đi dân cũng tự nhiên phát đạt lên một chút. Công việc của nhà nước làm đất không xong, mà các nhà đồn điền có gắng công thấy hơi hơi được việc.

Việc ấy xem ra chỉ thiếu một chút phương-châm nữa là thành hiệu, phải đặt ra một số đi dân chánh mà trong đơn, mà báo hộ cho những kẻ đi xa nhà khai khẩn đất, số ấy được quyền kiểm soát việc khẩn thổ và coi sóc những việc nhân công. (Còn nữa)

### NGHĨA QUYỀN ĐĂNG CỬ CẤP DÂN ANNAM TRUNG-KY ĐANG CHẾT ĐỐI

Souscription en faveur des malheureux en Annam

Sở thú Nam-kỳ Các ông, các bà ở Nam-kỳ có lòng hảo tâm ghi tiền trợ cấp dân nghèo đói trong hạt Trung-kỳ, ấy là làm phước để dành sau cho con cháu đó.

- MM. J. Viêt.** Saigon 15 avril c. 20\$00  
**Ng. hữu-Sanh,** Commercant  
Cầu-ông-lãnh, Saigon 14 avril  
**Bùi-quang-Nho,** Rentre. . . . . 10 00  
**Diệp-vân-Giáp** coctráng . . . . . 200 00  
Lần-hiệp chữ vì hảo tâm. . . . . 200 00  
**Trần-vân-Hiệp** Tân. . . . . 10 00  
**Trương-công-Bình** Trường-binh  
Cholon . . . . . 20 00  
Tiêm Liên-thành Cholon gởi cho tỉnh Quảng-nam . . . . . 500 00

- Các tiệm Bắc thị chủ**  
**MM.** Nguyễn-Đức . . . . . 5 00  
Tông-Pha . . . . . 5 00  
Đào-dạt-Quyên . . . . . 5 00  
Tạ-quốc-Tài . . . . . 5 00  
Nguyễn-chí-Hòa . . . . . 5 00  
Lê-Đức . . . . . 5 00

Rất cảm ơn.  
CAO-THỎ HÙNG.

Tânhiệp, le 30 avril 1918.

Kính cũng ông chủ-bút quan Lục-tinh-tân-văn, rộng lòng hái cho đăng vào qui báo lời sau này, chúng tôi rất đối ơn qui quan và ngài với cùng.

Trong khi thừa cũng ông chủ bút L.T. T. Văn vì thấy trong qui báo cho hay rằng vì sự lạt thảnh ra nên dân cư các tỉnh Trung-kỳ đói chết hư hại rất nhiều, Hoàng Thượng và nhà nước đồng lòng thương xót sanh linh đồ thiếu có xuất của kho ra cấp cấp cũng nhiều mà còn chưa đủ, mới trao ra ai có hảo tâm làm phước trợ cứu, chúng tôi thiết nghĩ rằng rất đối là thiết hồ bi thay, hướng-chỉ là đồng loại đồng chủng-lạc-long với nhau, không nên làm mặt ngơ tai điếc, ngài nào còn khổ nhĩ nhảm thiết như vậy sao. Chúng tôi cầu kiến nghĩa bất vi vô đồng, chúng tôi được nan tri, thế có lực bạc, tuy có lòng thương vì có hướng nghĩa đồng bào, mà sức nhà còn khiêm khuyết để nên chúng quân chi công lao khổ nhọc như rùa đầu lại ít nhiều và cũng nhờ những kẻ có lòng thảo làm phước bố thí thêm, kẻ than bằng và làm thuộc thấy vậy cũng trợ cho thêm kẻ ít người nhiều thành danh số bạc là 200 \$ 00 thì chúng tôi đã gởi ra đăng lên quan Thông-sứ đại thần để ghi công kẻ bị cơ nan khổ số, y theo phép qui báo chỉ vậy.

Từ lực biên tên họ và số bạc của những kẻ có lòng làm phước trợ trợ cho, thì cũng ghi theo man đã ra đăng lên Thành Hoàng nghiêm, và chúng tôi cũng xin đăng tờ ấy vào qui báo để cho lòng cảm tạ và có da thảo giúp nhau. Các xin ông chủ bút rộng lòng để đăng vào qui báo, may

ra những kẻ có lòng nhiệt thành với quê hương ái bào ái chủng mà giúp thêm ít nhiều đàng cửu lợi, sinh linh ngã tư, thì đức sánh tài sanh, on đồng hái hái. Chúng tôi cũng đối ơn qui quan và ngài trợ trợ.

Nay kính trình

Ký tên: PHẠM-ĐÀ-AT, Télégraphiste titulaire  
NỘI-ĐÌNH-HÀNH, Hương-hộ, Tân-lý-tây.  
PHẠM-VĂN-VANG, hương chủ, Hòa-mỹ.  
NGUYỄN TRÚC, y sanh (Mytho)  
TRINH-QUANG-TRUNG, Ex hội đồng Tânhiệp.  
Tông Hưng-nhương,

### HƯƠNG TRUYỀN

(Echo)

#### Phải coi chừng!

(Attention)  
Hôm trước tại Mytho trong đám tiệc kia có 10 người bị thuốc. Hôm nay tại Cánhkhuo toàn gia một người có đạo bị thuốc. Phải coi chừng nước nôi, đừng cho ai là mị, vào nhà sau.

#### Đông tạt tương liên

(Fraternité d'armes)  
Hải quan ở Ang-lê vào nhà hàng ở, sang ra đến chỗ rửa tay, trở ra một ông chỉ tay trái, một ông lại cắt tay mặt. Bao đầu còn băng băng, kẻ đó ông kia ông họ mà nói: Ta hãy chung chung giúp nhau rửa sạch đặng cấp kẻ nhu sĩ ăn cơm!

#### Nam nữ bình quyền

(Feminisme)  
Tại Triều-dinh Ang-lê các quan và các Thân-sĩ đã đành chịu cho đồn bà có quyền đi tuyên cứ hội đồng. Tại Huế-kỳ cũng vậy, chừng lần giặc rồi nước Pháo cũng sẽ cho đồn bà có quyền như đồn ông.

M. T. Thuận thấy vậy? Hay rằng làm thì, làm mà xin chưa thì, người cho dân Nữ-quân đồng quyền với đàn bà sai ra đi công sự các. Người-viên thì hạt và Quan-hộ cũng là trong nước thối, đó mới là Nam-nữ bình quyền cho!

« Tôi đây đây là làm làm, làm người việc của hạt, nghị hội, Thân-sĩ, Thân-sĩ, trang sự, trang sự, còn dân ông (b) ở nhà nước cơm, sản số cơm, trách mằm, lo tế gia hội. Đợi là gần đời rồi!

Ta sẽ thấy cũng đưng dân bà cấp tập mà lo việc công ích, lo việc quốc gia. Ngộ làm, khỏi sợ.

Có ai ở trong Quang-trang hồi mấy bay. Đệch hay ai lài bóm trong trước đây mà hiện tại phải, thì một lực đưng làng xuống nghiệp gọi họ bao giáng để hiệu chữ angle rằng: Bội này để nêu xúp an ngon làm. Cách đưng: đó bội ấy vô nước lạnh mà khuấy rồi bỏ trong 1 lít nước nóng, chính rồi an ngon làm. Sở thiết nghiêm cốt ết thì quả quyết bội ấy là thuốc độc dữ, ăn vô chết liền.



# THÔNG BÁO

(Informations)

## BÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

### Nam-Kỳ

#### GIẤC BẠC VÀ GIẤC LỬA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 t. 20  
Giá lửa, tạ 68 kil. chổi thì nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 24 t. 10 24 t. 20.

#### Sài Gòn

#### Chiêu chỉ

Có tin điện-báo rao rằng Đức Giám-quốc đã hạ chiếu nầy mạng cho ông Albert Sarraut cai trị Đông-dương 6 tháng nữa.  
Đồn-quân cả mừng.

#### Rút-xi tái lập Đệ quyền

Dân Rút-xi phá Dân-quốc tái lập Đệ quyền tôn Hoàng-thái-tử là con của Tiên-Hoàng lên ngôi Hoàng-đế và ông Đại-bá-tước Michel lên ngôi nhiếp chính. *Một nghệ lại là tin huyền.*

#### De la Cochinchine Libérale

Hăm trước thường người vô công  
Sadec, le 29 Avril 1918

#### Bám quan Tổng lý

từ Cochinchine Libérale qui báo

Các báo quốc am-cộng-nghĩa quyền đê cứu cấp các người chết đói tại Trung-kỳ. Dân Nam-kỳ vẫn thường có lòng quảng-dại hay to dạ tương-điền, hơn hết các dân thuộc-an địa.

Lòng quảng-dại ấy rất hữu công vì Nam-kỳ đang kim-kinh-tế chẳng toàn lòng người, Nam-kỳ dân sự có chí kim-chưa hề bị gian truân như vậy.

Năm kia đã hết lòng cứu cấp dân Bắc-kỳ bị thủy tai, song là hơn trước ban phong cho nước vô công làm hư cả việc, bởi có ý mà chúng tôi lo sợ đến phiên Trung-kỳ hoàn nạn khổ mà quyền được nhiều tiền, vì dân Trung-kỳ đang chịu thủy tai rất nặng hơn Bắc-kỳ năm kia.

Trong nhơn dân nhiều người đi nguhi việc ban phong làm trước sai chỗ. Các phu-nhơn và các quan ở trong Lục-châu đã hết lòng trợ đương có đồng giúp đỡ nhiều tiền, hữu công mà vô thưởng, thậm chí Hội phân-vi việc nghĩa không nói đến một lời cảm ơn. Đến các bà các ông ở Saigon vô công mà được thưởng là kim-kính kim-bội, và quan hàm.

Có phải Hội Phân-viên tổ long khinh khi chứ vì thì chủ Lục-châu chẳng?

Ông nào mà vung về khó dung như thế? Tại Tráo-dinh Annam không rõ mà ban phong làm hay là tại Hội-trưởng nghĩa quyền.

Chúng tôi chẳng hề có ý cáo Tráo-dinh Annam, vì không rõ mà làm, mà chúng tôi có ý cáo Hội-trưởng nghĩa quyền vì thì ngài thiếu cử biện tên các kẻ vô công vào hội mà đứng lên cho Chánh-phủ Nam-kỳ. Hội-trưởng ấy là ai? Tên chi sao vô ý mà lưu hoàn cho các kẻ bị thủy tai hậu làm hại cho dân Trung-kỳ đang chết đói vậy; việc chi thì chưa rõ chớ cả dân chúng đang bất bình.

Chúng tôi muốn biết tên các Nghị-viên Hội Nghĩa-quyền cứu cấp dân Bắc-kỳ năm xưa đó và muốn rõ ai được thưởng hàm trước chi, kim-bội hay là kim-kính cho mình và cho vợ.

Các ông ấy có dám lập Nghĩa-quyền lần thứ hai đăng cứu cấp dân khổ đói Trung-kỳ đang kim-chẳng?

B. V. D.

#### Thầy mới cho một đêm duyệt

Báo Cochinchine Libérale

**Khả kị.** - Các ngài duyệt báo nên hỏi thăm ông Bùi-quan-Chiêu giám đốc Cảnh-nông Saigon thì ngài sẽ gởi cái số Tribune lodigene có ấn hành các ông các bà được Tráo-dinh phong hàm trước và kim-kính kim-bội thế nào.

N. d. l. D.

#### Bám Tổng Chương

ông Dương-Văn-Công

(anh ruột ông Hội-dồng Dương-văn-Mên)

Ông Dương-văn-Công thâu xuông thò giáo tại Bn-Quốc-Trường, sau thì dân lãnh chức giáo thò dạy tại trường Long-xuyên được ít năm rồi xin cáo thối về làm thông-

ngôn trang-sự, ít lúc sau có làm Trưởng-tòa tại Soctrang. Qua văn cảnh ngài mang tật hư con mắt về ở với con đờng bệnh, kể phát lấy bệnh năm nhà thương Chợ-rẫy, qua ngày 3 Mai làm chùng.

Ông Công cách cư xử đều vào lòng chúng bạn nên hôm mùng 5 Mai 8 giờ ban mai thiên hạ quan viên chức sắc đến đưa ngài lên đường rất đông.

Chúng tôi xin kể đôn tin vi t:

MM. Mercier de l'Immigration.  
Bùi-quan-Chiêu Inspecteur d'Agriculteur Cao-thien-Kế hội-dồng thành phố Chợ-lớn, ông Ngọc, ông Miêng, ông Nhi, ông Hải, ông Tuất, ông Kiên, ông Biên, ông Ngự, ông Sang, ông Cổ, ông Lầu, ông Giỏi, ông Lễ, ông Sang, ông Giác, ông Thanh, ông Lúa, ông Lữ, ông Nhâm, ông Na, ông Thịnh, ông Chính, ông Danh, ông Manapa, ông Hưu, ông Mỹ, ông Nghiêm, ông Phi, ông Mưu du Công Luân, Gilbert Chiên, Cao-thi-Hùng du L. T. T. V. Có nhiều ông khác không biết qui danh xin ghi xá.

Các bà là madame Ngự, Cô Sáu (Nam-dông-Lợi) v. v.

M. Tây là con trưởng-nam ông Công dẫn tang, có ông Mên và gia quyến đều đưa ngài lên đường.

Quan tài để tại nhà tạm bên hông nhà thờ, khi phát hành thì không đi vòng nhà thờ mà đi thẳng ra cửa chạp hình lính xa và các qui khánh tổng tang.

Bn-quân cầu cho vong-linh ngài sang chốn Tây-phương cực lạc và xin phân ưu cùng hữu quyền.

CAO-THI-HÙNG.

#### Sát an thếp

Chiều thứ 5 tuần rồi M. Quế thông phán tỉnh chánh phòng nhĩ định quan Hiệp lý, bị bắt và xét nhà vì tội sang đoạt. Số là có một người dân tự làm việc số tuần thành môn xin tưng chánh sở Tân-đảo. M. Quế muốn giúp lo dảm nói quen với nhiều quan to, M. ấy nghe lời theo M. Quế. M. Quế gạt lấy khi 100 \$ khi 200 \$ nói đem cho quan to ấy, công hết thấy là 1.300 \$, Bội lán qua M. ấy nong này bên đến quan to mà hỏi. Chớ sợ gì các việc đời của M. Quế mới lo thành. Quan to đến thưa với quan Nguyễn-sơn xin day tòa tra việc sang đoạt này. *Thiệt là sát an thếp.*

#### Đoạt của công

Tại nước Ô-trich có nhiều quan bị bắt vì tội sang đoạt của công.

Ngày 22 mai 1916 quan Nguyễn-sơn Sus-tor xit bị bắt vì tội sang đoạt của binh, qua ngày 27 Juillet Thân sĩ granka bị bắt cũng vì tội đoạt của binh.

Qua ngày 27 Joulit 1916 22 viên quan các sở bị bắt vì tội đoạt của công.

Qua ngày 16 Octobre 1917 10 binh xử làm tội nhiều người buôn và quan kho sấn vì tội sang đoạt của công, bán giày làm bằng giấy cho binh.

#### Vinh-long

**Bệnh truyền nhiễm.** Vì trời nắng gắt có mưa một vài đêm nhỏ, nên khi độc huân lên.

Cả tuần nay tại châu thành Vinh-long cũng các nơi thỉnh lịnh xảy ra bệnh thời khí cũng bộn. Số Đường đường hết lòng lo chữa chuyên mà cũng chưa chịu hết.

**Al mượn đồ của nị.** Ngày 12 rạng 13 avril 1918, tên khảnh Phung-vi ở châu thành Vinhlong, đi Sadec chở đùm hàng bị một đàn phi-loại nhẩy qua ghé, phi-loại đứng trên, không hỏi mà mượn hết 45 đồng bạc và đồ đạc khác nữa. Vì nơi này không ai ở gần nên không hay mà tiếp cứu.

**Công là ăn cướp nữa.** Ngày 17 rạng 18 avril, cựu hương cả Pháp ở làng Tân-hóa, ông Bình an (Vinhlong) bị các chèo đưa vô phá nhà lấy đồ đạc, tên hại cả trần ấy hơn ngàn đồng. Dân hết lòng theo mà đuổi chúng đại-vương đi tước mất.

#### Báo mới

Nghe đồn rằng: có quan huyện là dân chi phụ mẫu sẽ hồi hưu mà sáng tạo báo chương để hậu là Annam-dân-minh-hệ (la voix Annam=Tiếng Annam) ấy cũng bởi câu **Dân bất bình tắc minh.** Nếu vậy thì trước khi Dân chi phụ mẫu ra giúp đời, chúng tôi xin Ngai kỳ xét lượng tâm coi từ ngày ra làm quan có thường dân như con đó chăng?

LÀ-BÁC-AI

**Mưa đá.** - M. Lê-mai. - Mỗi năm hề gần sa mưa thì thường xứ nào cũng có mưa đá.

Mưa đá là tạt trong chòm mây (tán chỉ vân)(cirrus) có nhiều sợi nước đá dài bằng cây kim gúc vậy, các sợi nước nước đá ấy hay ngan qua chòm mây kim v. (cumulus) là trong mây lạnh và có hơi điều khí nhiều thì các sợi nước đá ấy lâu lâu thành cục to đến gần bằng cái trứng gà, khi nó té xuống thì hư nhà bị cửa, hư đồ đạc, mà may cho loại người là ít hay có mưa đá, và mưa đá té xuống một tầng đất hẹp. Ở bên Âu-châu trong các đồng rẫy có sấm sảng để bản mây cho mau rơi đờng cho thành đá mà hại đồ trồng.

#### Trung-Kỳ

Rút trong báo Đ. D. T. C.

#### LÊ NAM-GIÃO

(Les fêtes de Nam-giao)

(Tiếp theo)

Đeo san thì quan quân đi hào, Khi Ngài ngự ra đàn thì có liểu tây thổi kèn và đồng ống tiêu.

Khi Ngài ngự đến đàn thì đi đứng bên tay mặt vào « Trại cung » ở trong cung đay có « Trường cung » là Hoàng-thái-hậu, Hoàng-thái-phi ngự ra trước, đội ngự-giá ở đây rồi.

Đến ba giờ tối, nghĩa là đầu canh năm, ngài ngự ra đàn Nam-giao.

Đàn có ba tầng. Các tầng ở ngoài thì vuông, tầng giữa thì tròn. Tầng tròn lớp bằng đất xi măng, nghĩa là theo sắc trời.

**Vòng ngoài.** - Phía đông-bắc có hai cái nhà. Một cái gọi là « Thiên-trũ », (nghĩa là làm đất ở đây rồi đem tế); một nhà gọi là « Thiên-khê » (nghĩa là để để tế vật ở đây rồi đem ra tế). Phía nam là lối lên trên đàn tròn.

Ở tầng trước có bay các hương khách và cả nhạc khí, cầm sắt tiêu quản văn và ở giữa có một lớp bằng vải vàng, chõ ý, để ngài ngự đi qua nhà ngài ở đây, hai bên có bằng tam vàng với tam xanh. Ở bên đông có cái lò xây và sắp củi thông tực là để đốt lúc tế thú trầu mà tế trời.

**Đin giữa.** Tầng trên. - Bên tả thờ trời đôn màu xanh (ngọc xanh) lửa xanh và các đồ tế lễ màu xanh cả. Bên hữu thờ đất đôn màu vàng (ngọc vàng) lửa vàng, các đồ tế lễ đều màu vàng cả. Theo hàng bên tả về đàng thờ trời, trong có bàn thờ trời, ngoài có: 1. - thờ đức thánh-lô, 3. - thờ đức Đức-trần.

Theo hàng bên hữu về đàng thờ đất trong có bàn thờ đất, ngoài có: 1o thờ đức Thế-tổ, 2o thờ đức Hiền-tổ.

**Tầng vuông.** - Bên tả về đàng thờ trời 1o thờ mặt-trời (Thái-minh chi thần) dùng màu đỏ, 2o thờ các vị tinh tú (Chư thiên tinh tú chi thần), dùng màu xanh. 3o thờ thần mưa gió (Vân vô phong lộ chi thần) dùng màu xanh, 4o thờ thần nếm tháng (Thái-tế nguyệt) (trương chi thần), dùng màu xanh. Bên hữu về đàng thờ: 1o thờ mặt trăng (Đà minh chi thần), dùng màu trắng, 2o thờ thần núi biển (Sơn hải giang trạch chi thần) dùng màu vàng, 3o thờ thần gò nong (Kỳ lang phán điền chi thần) dùng màu vàng.

Khi Ngài ngự ra đàn thì có quan cung đạo dẫn vào nhà, vàng để ngài rồi thay mặt áo (còn miêng) để ra tế.

Đề nghi lễ giao nhiều quá, không kể hết được này bàn-quan xin để thứ tự qua như sau này:

1o **Phân sãi.** ở phía đông trước đàn có một đồng cửu thông, chày sấn và nồi ở trên này ở trong đồng cửu để một con trâu con đực cắt làm lông rồi, trước khi tế thì đem đốt xông rồi lấy một ít lông và ít máu trâu con đem chôn ở góc tây-bắc trong đàn.

2o **Thượng-hương** nghĩa là vua thiên hành đội hương để tế.

3o **Nghe thần** (lưu an-tần) chi chương nghĩa là tâu khấc an-thành để đón thần.

4o **Điền** (ngọc bạch) tức là trận thành chi chương, nghĩa là dâng lụa và ngọc để tế, thì tâu khấc « Triệu-thành ». Chữ Triệu nghĩa là bắt đầu mới mẻ.

5o **Tiến** trở lại tiến thành chi chương nghĩa là dâng những cỗ bàn, bánh trái, hoa quả để tế, thì tâu khấc « tiến thành ».

6o **Sơ hiến**, tức là tâu khấc chi chương nghĩa là tâu tâu rước thứ nhất thì tâu khấc « my thành ».

(Sau sẽ tiếp theo)

#### Bác-Kỳ

#### Hoàng Thượng

#### KHAI-ĐỊNH NGŨ GIẢ BÁC-KỶ

Hoàng-thượng Khai-Định tới Hà-nội hôm 26 tháng tư Langsa. Ngài đi từ Huế ra Hà-nội, tới đầu con đản cũng ăn-ăn đêm hết dạ nhiệt-thình nghinh tiếp về vang.

Ngài đi xe lửa tới bến, thì có quan Toàn-quyền cùng văn-quan vô y phục đại triều bước đến hoan-nghĩ. Nhơn dân, nào Tây, nào Nam, đều tới coi đông nức.

Đường đi thì có binh gian một đội xa xa.

Hoàng-thượng mặc áo rồng, sai nghi rước-rõ.

Bến xe lửa chớ ngài xuống có treo nhiều cờ xi rô-ràng. Khi ngài xuống các quan lia ra chõ ý, thì nhạc binh rón-rính chấp trời lễ đưa.

Hoàng-thượng đi vào tam long bằng y, phục chỉnh-tề; máy ngựa đi sang bên lang nan, đều lấy làm phỉ dạ.

**Viên-chức** máy ty, máy cõ, đều đến yết Hoàng-thượng nơi phòng Yên-diên trong dinh Toàn-quyền.

Trước khi tiến dảm mặt bá-quan, thì quan Toàn-quyền Sarraut có đọc một bài diễn thuyết, lời nói có mực-thước lời văn chững.

Hoàng-thượng có đáp lại nhiều lời tạ-ơn, nghe ra thì thấy ngài hết lòng yêu vì Đại-pháp.

Hoàng-thượng ngài đi, có các quan Thuý-thờ theo hầu và nhiều quan khác hộ Toàn-quyền.

Ngài và các quan sẽ nghỉ trong dinh Toàn-quyền.

Khi Hoàng-thượng ngài tới Hà-nội, thì có nhiều quan Annam và nhơn-dân máy (sinh Bắc-kỳ đến đón hoan nghinh).

Hôm thứ bảy, Hoàng-thượng đã khởi sự đi thăm máy ty, máy cõ Nhà-nước, ngài viết nhà thờ trước hết.

#### Hồng-thập-Ty Tonkin

Xổ số rồi: số 46.278 đặc đặc.

số 46.278 và số 26.280

trúng 6000000

Số 50.287, số 45.975, số 20.151, số 13.696,

số 70.017 trúng 1000000

Số 39.178, số 42.036, số 35.498, số 65.555.

Số 64.157, số 79.313, số 14.890, số 83.712,

số 42.533 trúng 500000.

Các số sau sẽ đăng báo kỳ tới.

#### Saigon Ai-quốc-hội

Xổ số rồi: một người annam ở Mytho trúng số đặc đặc 1 cái xe hơi, bán lại cho hãng lấy tiền.

#### CỰC-ĐÔNG (Extremé-Orient)

#### Thơ Nhứt-bồn

Le 22 Mars 1918

Tình trạng đương kim ở Xi-bê-ri chắc sẽ làm cho Nhứt-bồn xuất sứ, mà nếu phỉ xuất sứ thì thế nào giúp tâu cho Hue-kỳ đó binh qua Âu-châu được, vì bắt đầu tác văn Nhứt-bồn sẽ cần dùng tâu mà đó binh qua Xi-bê-ri cũng là việc giúp Đông-minh. Khi Nhứt-bồn hứa giúp tâu cho Hue-kỳ đó binh qua Âu-châu thì ai đi được xảy ra ở Xi-bê-ri bao giờ, chớ nên tưởng Hue-kỳ cũng nên dung túng việc ấy, hoặc dùng ít ít, hoặc bỏ việc mượn tâu Nhứt đi. Khi nghe nói Nhứt sẽ sang dự mà tiêu loạn Xi-bê-ri thì các quan ở Hue-kỳ không ai muốn nghe việc ấy mà các quan ấy đi có thể được việc khó để trong đờng.

1o **Phân sãi.** ở phía đông trước đàn có một đồng cửu thông, chày sấn và nồi ở trên này ở trong đồng cửu để một con trâu con đực cắt làm lông rồi, trước khi tế thì đem đốt xông rồi lấy một ít lông và ít máu trâu con đem chôn ở góc tây-bắc trong đàn.

2o **Thượng-hương** nghĩa là vua thiên hành đội hương để tế.

3o **Nghe thần** (lưu an-tần) chi chương nghĩa là tâu khấc an-thành để đón thần.

4o **Điền** (ngọc bạch) tức là trận thành chi chương, nghĩa là dâng lụa và ngọc để tế, thì tâu khấc « Triệu-thành ». Chữ Triệu nghĩa là bắt đầu mới mẻ.

5o **Tiến** trở lại tiến thành chi chương nghĩa là dâng những cỗ bàn, bánh trái, hoa quả để tế, thì tâu khấc « tiến thành ».

6o **Sơ hiến**, tức là tâu khấc chi chương nghĩa là tâu tâu rước thứ nhất thì tâu khấc « my thành ».

(Sau sẽ tiếp theo)

Có một phe Nhựt nói rằng tại Âu-châu hai đảng đang đại chiến, binh Huệ-kỳ phải độ qua cầu viện. như thế thì Nhựt làm sao xuất binh. Cõi đó thì rõ các phe chánh trị ở Nhựt chưa quyết ý về sự chính tiệu quân hoàng Xi-bê-ri.

# TẬP TRÒ

(Variétés)

## THỜI NHÀ TÔ

(M. Leburcau)

Thở cụ-trào cũng thế, cứ làm khó cho bá tánh, chẳng hề có lòng thương dân là để chịu sự thuế nặng cho nhà to có lương bổng mà hưởng quanh năm.

Đời nay tại nước Langsa cũng là trong các thuộc địa, nhà to cũng thế, chẳng kể bá tánh ra chi. Ai có việc chi hoặc đến xin tờ giấy, hoặc hầu chữ quan phê, thì phải đợi đôi ba ngày mới là đặc kỳ số nguyện. Có nhiều việc chừng ít phút làm rồi mà đôi nào các cha nhà to chịu làm, thâu tờ giấy rồi để đó, bảo ra ngoài đợi, mình hưởng ra ngoài đợi nữa giờ, một giờ, hay đợi cả ngày mà chưa thấy kêu đến tên tuổi, nóng nảy lép lỏ thì bị rầy, có nhiều người nghèo khổ bị rầy vậy mà hết cơn hết tiền thậm chí phải đi kiếm người quen mượn gạo. Mà nghe lại nước nào cũng một thời, chứ chả phải nhà to Namky có thời đó mà nhà to các nước không đâu. Bởi do quan Thừa tướng Langsa mới ra châu trí mà dạy các quan phải lo trừ cái thói để chậm trễ ấy, chuyên chỉ nói miệng được thì hãy thân liền, bằng việc chi phải có tờ giấy thì ký cho ba ngày phải giải quyết chẳng phép diễn trì. Có lẽ quan Toàn-quyền cũng sẽ y theo đó mà trừ tệ tại Đổng-dương.

## HẢI HOẠN

(Aléas de la mer)

Hàng hóa chở theo tàu ở Âu-châu qua Saigon, như đi dọc đường mà bị bão tố vớt hư, thì cứ hàng Bảo-hiêm-hải-hoạn-công ty, còn tàu vô nước như chiếc Andre Lebon và đồng to đóng cửa hầm không được và lại quan tàu mắc lo cứu mạng sang linh chi chạy cho tàu kiểm chế càng mà rường lên đó, thì hãng tàu đó phải cắt đó đặt hàng hóa lên bờ mà suy tính, cái nào còn và nguyên để một bên, đó nào vớt hư để qua một bên, đoạn đánh giá chiếc tàu nhập với giá hàng hóa còn và nguyên lại rồi lấy số giá tiền hàng hư mà chia choa cho số ấy coi mỗi đồng bạc thất là bao nhiêu, đảng hãng chịu phần nửa, người mua hàng chịu phần nửa hay là Bảo-hiêm-hải-hoạn-công ty chịu phần nửa.

Thí dụ: chiếc tàu Andre Lebon có hội đồng đánh giá là . . . 2.000.000\$  
Hàng chở còn y nguyên . 1.000.000

cong. . . . . 3.000.000

Hàng hư . . . . . 1.500.000\$  
Thi... 1.500.000 : 3.000.000 = mỗi đồng bạc phải thiệt hại 0 \$ 50, chủ mua chịu 0 \$ 25, hãng tàu chịu 0 \$ 22.

Như hàng có bảo hiểm thì công-ty chịu thường cho mình 0,50, đoạn đòi hãng tàu lại 0,25.

Bằng lối tại quan tàu mà đỡ hư thì hãng bảo hiểm thường cho mình đoạn kiện lại hãng tàu.

Còn đồ bộ hiểm mất thì... chửi bô.

## Nước Đại-Pháp (La France) Phong cảnh và Phong Thổ (Paysage et climat)

Trong các nước trên địa cầu này, chỉ có nước Đại-Pháp dường như đáng tạo hóa trung trí cho nên hiệp lại nhiều cảnh tốt hơn cả thế.

Nước Đại-Pháp có hai cái biến cách nhau, cho nên phía nhiệt đạo và hàn đạo nó phân biệt đồng đều làm cho trong nước không nóng lắm, mà cũng chẳng lạnh lắm, phong thổ không khô lắm và cũng không ướt lắm, trời điện, nếu không thanh bạch như nước Hi-lạp (Grec) và nước Italie, chứ cũng hơn nước Ang-lê và nước Đức, vì hai nước này hay có sương mù (lại) và buồn bực lắm.

Hai cái biến dụng nước Đại-Pháp chẳng những là làm cho giàu mà thôi, mà lại làm cho đẹp tốt trong nước nữa. Những bãi biển Đại-hải thường có sóng đánh vào mạnh, mà cũng có khi không đánh vào tới, thành ra phong cảnh ngó đẹp tốt biết là dường nào! Còn như bờ biển Mê-di-tê-ra-nê (Méditerranée) lại xem ra vui vẻ hơn nữa; những sóng khi đánh nhiều quá, khi thì bằng lặn, chạy vào bãi cát, ở xa ngó con sóng lượn lại một bên tàu, ghề, thì coi ra như khi trời thanh bạch có nhiều sao chiếu nháng trên trời vậy.

Phong cảnh trong xứ lại nhiều khi thú vị đẹp tới nữa; trên núi non, gò nong thì bao những hòn đá lớn nhỏ, lại có rừng rú xanh tươi, suối khe chảy qua chảy lại ra đồng bằng rừng trắng, các sông cái rộng lớn, ngó như một đồng biển tranh vẽ để sắp xếp đủ thứ vậy.

Bà sinh tốt nhiều nơi lại nhiều sự vui vẻ toại chí mà lo làm ăn phần chán.

Trong các thành phố, làng xóm, ruộng rẫy nước Đại-Pháp thiệt là đẹp tốt vô ngần, khắp cả mọi nơi có nhà nghề cao với, đường xá khắp nơi sạch sẽ; đường xe lửa nơi nơi đều có, mỗi xứ có kinh đào đàu kia qua đàu nọ, xóm nọ qua xóm kia.

Nào là nhà cửa dinh dầy, nào là mô mà đời kia qua đời nọ, làm cho tốt các xứ, làm cho thú quê màu mè rực rỡ; các phong cảnh đẹp, cho những kẻ bộ hành xử lý, xử nọ lại vẫn ngó mê mang mà thôi.

Dân sự nước Đại-Pháp chẳng phải như dân các nước bên các xứ Âu-châu mà nhiều loại nhiều giống-lộ-nhơn nhau; nước Pháp có một thứ dân mà tâm đồng ý hiệp tâm. Bề trước về tính có đến 340 ngàn kilometre, còn dân số thì có đến 38 triệu. Trong số đó thì dân thì có 26 triệu làm canh nông chuyên nghề nghiệp 6 triệu; còn 6 triệu thì trong các lớp xã hội khác. Mà trong 12 triệu

trười dân sau đây thì đã có hơn 1 triệu ở trong làng xóm mà chuyên nghề trồng tỉa lạc vật. Như vậy thì tính chắc số 26 triệu dân làm nghề trồng tỉa nghĩa hết hai phần số dân rồi.

Theo phong thổ thì nước Đại-pháp chia ra là 3 bực: Thượng du, hạ biển và trung-châu.

Miền hạ biển, mùa đông thiên không có lạnh bằng miền thượng du, thường mùa đông thì như mùa thu trên thượng du mà thôi. Mùa đông thiên có khi hàn thử chỉ chênh đến 25 độ như vậy thì là ôn chứ có hàn đâu. Còn bực trung châu thì 16 độ.

Nhất là tại thub Montpellier, tại Nimes và Cete thì khi trời theo bực đó luôn luôn. Lại nữa trời thanh bạch thoải; rượi chắc ngon lắm; trái cây thiệt là quý. Còn theo dọc biển Mê-di-tê-ra-nê, khi nào có gió nam lại nóng nữa.

Trong miền sông cái Rôna (Rhône) và theo dãy núi A-lô-pơ (Alpes), lại có gió bắt gọi là mistral nhiều khi căng cây cối; còn trong mây thì gần dãy núi Pyrénées, có gió nam và tây-nam hay làm cho có mưa thường. Vì đó cho nên miền hạ biển nước Đại-pháp thì là nóng hơn hết.

Còn như miền thượng-du, khí trời thường có đến 10 độ; trong một năm thì đã lạnh và lại mưa hết phần nửa mùa đông thiên lạnh gắt. Trong tháng Avril là mùa xuân mà không chừng, cho nên có mặt trời mà gọi là mặt trắng đỏ. (lune rouge).

Qua đến mùa thu, ban ngày lại ấm mà vui vẻ lắm.

Còn miền trung châu là ở chính giữa tại miền thượng du và hạ biển, miền này đã rộng lớn mà lại khí trời điều-dần êm-ái: Mùa đông thiên đã không lạnh lắm mà cũng chẳng lâu, mùa hạ không nóng bực; khí trời bực trung là 14 độ.

Ấy là các xứ gần sông cái La Loire có ích lợi tự nhiên như vậy. Rút tóm lại thì phong thổ nước Đại-pháp là gồm vui vẻ cả thấy trong nước, đã biết rằng có núi non nhiều phía trên Vosges và Jura phía đông cùng là dãy núi Alps và Pyrénées, nhưng vậy mà khí trời thanh tịnh lắm, trừ ra có một đôi chỗ như tỉnh Bresse và Gascogne thì có gò ao nhiều mà thôi.

## VỀ SỰ GIAO THIẾP NƯỚC NHỰT-BỔN VỚI BÊN ÂU-CHÂU

(La relation du Japon avec l'Europe)

Người Âu-Châu qua trước hết bên nước Nhựt là người Portugais, năm về năm 1542. Khi đó là những người lưu lạc bị bão tố đưa đến cận Kiêu-sơn, ở đó mà mua bán với người Nhựt, và có lần đặt lập nhà cửa tại Hi-ra-đô đặng

mà đổi hàng hóa với bên Mã-cao. cũng là tại nơi người Portugais mà bày ra bắt những người Nhựt nghèo khổ cực làm ra tội mọt. Sau mới có các linh mục đạo thiên chúa đến. Bước qua năm 1549, những thầy cả ở Mã-cao là thuộc địa Portugais có nhà cửa, mới sang qua nước Nhựt mà giảng đạo thiên chúa. Lúc đó nước Nhựt việc triều chánh quốc sự lộn xộn với đạo đức. Có một vị quan tên là Nô-bu-ga-na bày ra tặn sát các người theo đạo Phật, đốt chùa đốt miếu phá tan hoang; lúc đó các người có đạo thiên theo phò trợ, thì có ông thánh François Xavier rất có tài, làm cho đạo thiên chúa sang tức. Cách trong 30 năm, thì có hơn 15 muôn người theo đạo thiên chúa và cắt đứt 2 trăm cái nhà thờ. Sau lại, các nhà họ bộ sáng trọng theo đạo thiên chúa nhiều, mới dựng thành một lực. Mà chẳng bao lâu, có kẻ vô cớ rầy đạo thiên chúa dạy làm nguy, bêu nên Đê-thông-binh cầm quân bắt kẻ có đạo mà giết đem đạo Phật trở lại như cũ. Đến năm 1587, các thầy cả đạo thiên chúa phải xuôi ra khỏi nước Nhựt-Bôn; còn những người Nhựt mà theo đạo thiên chúa phải bị tử nạn, khổ sở, chịu hình phạt rất gớm.

Đạo thiên chúa tuy bị khổ sở mặc dù mà bước qua 1638, có đư 14 muôn người tăng án tại Si-ma-ba-ra, thì lại bị Đê-thông-binh Nhựt tàn sát, lại có phò thủ Hôe-Lan (Hollande) phụ theo mà phân phúc như vậy, đặng có mua lòng mà giao thiệp việc buôn bán với Nhựt. Từ đó thì cái đất sạch đạo thiên chúa không còn ở khóm cũ lao Nhựt nữa.

Sự ghét đạo thiên chúa là hết chỗ nói, đến đời trị thành Ma-ga-sa-ki, lại sự dạy đạo phải xem xét kỹ lưỡng không cho ai theo đạo đó cả. Người Nhựt có nhiều khi lấy chơn mà đáp trên các thánh giá nữa. Năm nước Đại-Pháp cũng có kêu nại về sự đó, thì Hoàng đế nước Nhựt hứa dạy không cho khinh khi như vậy nữa, song le người ta cũng còn thấy nhiều chỗ đó hội và nhứt là trong các chùa miếu, thì thấy liên đới người bán chưởi bởi đạo thiên chúa luôn luôn, đến ngày nay việc đạo bên Nhựt đã thanh bạch lại.

Việc lập triều chánh, quốc sự và chánh trị trong nước Nhựt của Giê-giô bày ra đã lâu đời trong nước và trong các tỉnh thành. Sau lại quyền về tay các quan thượng thư và quan văn tế cả. Người ta đã nghe phen tình muốn giao quyền hành của đê-thông lại cho vị đê vương đã trong hai đời chẳng đặng xong thì. Nhưng vậy mà mình linh thiên hạ nỡ dưng lâu rồi cũng phải bắt những kẻ đê vị tự độ đặng.

(Sau sẽ tiếp theo) H. V. GIAO.

## Loạn hàng thất thủ

(Pas arriere)

M. Mong-trần này việc loạn hàng thất thủ, thiệt quá có như vậy. máy nhà ga, máy bên tàu, bằng ngày thiên hạ đều thấy trước mắt, họ hành không chịu nhưng nhau, xô lẫn nhau, giằng mua giầy. Nay muốn sửa thời tệ ấy thì trước có máy ông chef-gare và máy ông bên giầy, khiến họ hành phải ông hàng, ai đến ông hàng thì sau đứng kẻ đó mua được. Nay ai đến sau mà giành thì xin các ông bên giầy đứng cho, đứng bán, như thế thì trong chừng 1 tháng, ai ai cũng quen, tập lâu thành thói. Ấy vậy các ông chef-gare, các ông bên giầy máy bên tàu, nên rầy công giúp lập tục tốt thì là một ăn trong với quê hương. Đó mới rõ là đầu đàn đầu quan đều có trách nhiệm.

Xin các ông viết thư cho bọn-quản ở tỉnh là nào? LÊ-BÁC-ÁI.

# Thuốc điều hiệu CANON



## BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền







Viết hán văn khảo (Etudes sur la littérature sino-annamite)

TỰ NGÔN

Ta trông trên bầu trời, trăng sao vàng rực, sáng ngời... Viết hán văn khảo (Etudes sur la littérature sino-annamite)...

Văn là gì? Văn là vẻ đẹp. Chương là gì, chương là vẻ sáng. Lời của người ta, rực rỡ bằng lời, tựa như có vẻ sáng, cho nên gọi là văn chương.

Người ta có tính không có tính tình, có tư tưởng, đem cái sinh tính tư tưởng ấy, diễn ra thành câu nói, là ra thành bài văn, gọi là văn chương.

Văn chương chẳng những là một nghệ thuật thành ngữ để diễn những tâm tư, mà lại có thể cảm động được lòng người, đi đến được phong tục, chuyển biến được cuộc đời, có công hiệu về đường giáo hóa lại càng to lớn.

Nước Việt nam ta, xưa nay chẳng thiếu gì danh văn kiệt tác, tuy lý tưởng so với Âu văn thì cũng hơi kém, song những tài năng văn chương của ta, phần nhiều lại gốc ở nước Tàu.

Văn chương của ta, phần nhiều lại gốc ở nước Tàu. Nay ta muốn biết văn chương của ta thì trước hết ta nên khám, khảo đến văn chương của Tàu trước.

Ký giả vi lệ ngữ soạn ra tập "Viết Hán văn khảo" này, chủ ý cốt nghĩ luận kê cứu về mục văn chương của ta và của Tàu.

- Tiểu thứ I. - Luận về nguyên lý văn chương.
Tiểu thứ II. - Nói về các thể cách văn chương.
Tiểu thứ III. - Nói về phép làm văn.
Tiểu thứ IV. - Nói về lý-thủ văn chương.
Tiểu thứ V. - Nói về sự kết quả của văn chương.
Tiểu thứ VI. - Luận về văn chương đời thường cổ.
Tiểu thứ VII. - Luận về văn chương đời trung cổ.
Tiểu thứ VIII. - Luận về văn chương cận thời.

Tiểu thứ IX. - Tổng kết. Đây là hãy tạm gác giả như vậy, nếu sau này nghĩ ra có sót điều gì, có lẽ cũng có thể gia giảm, song đại ý chẳng qua cũng thế mà thôi.

Ở khoa văn chương là một khoa học rất cao, việc khảo cứu là một việc rất khó, kỹ giả soạn học vấn, dần dần học khoảng ngoài bài để, mua thêm một tờ cuoi cho các nhà đại phương.

Năm của ta, nếu để một mai theo cái tân trào mà tiêu diệt đi mất thì chẳng khá tiếc lắm sao? Bởi vậy, kỹ giả không tự lượng cái sức nhỏ mọn, mà dám cất gươm, nghĩ luận để để mực to tát ấy, thiệt là một tâm lòng bất đắc dĩ vậy.

Tiểu thứ I

Luận về nguyên lý văn chương. Phạm vi kỹ cũng có nguyên lý. Nguyên lý tức là cái lý của nguyên của việc ấy.

Cha mẹ dạy con, giảng giải điều hơn lẽ thiệt, rạch ròi kể rõ chân răng. Hai người tự tình biệt lý với nhau, tìm lẽ hơn đỏi bại, kể hết nỗi này kể sang nỗi khác.

Tư tưởng là cái tư suy nghĩ tư trong óc, biết phân biệt phải trái, biết phân đoán điều dở điều hay, biết suy xét đến những lý cao xa mà không trong thực, tai không nghe tiếng.

Biết phân biệt phải trái, biết phân đoán điều dở điều hay, biết suy xét đến những lý cao xa mà không trong thực, tai không nghe tiếng.

BÁC HỌC (Science naturelle)

Tôm (Crevisse - hâ) Tôm có nhiều thứ, tôm biển tôm sông và tôm đất.

Tôm có nhiều thứ, tôm biển tôm sông và tôm đất. Tôm biển có nhiều loài, 1 con tôm nặng tới 50 grammes dài 10 centi-metres.

Sóc (écureuil)

Sóc là loài hay gặm, có vú, hình thù lịch sự, lông lốt, trên lưng hoe, dưới bụng trắng, đuôi dài nhiều lông xen sợi trắng sợi đen, cái đuôi có được 0m.22, toàn mình cân nặng 250 grammes.

Vây (écaille)

Có nhiều con thú ở trên khô và ở dưới nước có vây cả mình, cũng có nhiều thú có vú sau đuôi có vây như chuột, rái mối, vây cũng mình như con ếch kiến, rắn đủ thứ và thằn lằn các kẻ, ki không, các kẻ, ki đã, mình đều có vây, rùa, đồi mồi cũng

có vây, Như là vây đồi mồi người ta hay dùng mà làm đồ vật dụng, nước lốt có màu đen vàng; cách dọn nó như dọn sừng vậy, để vôi, để nổi và để căng, miếng là ngâm nước sôi thì nó mềm. Họ dùng sừng hoặc A-giang mà làm đồi mồi giả kêu là quang đồng, song chẳng hề tốt bằng vây đồi mồi tự nhiên đâu.

Cách tri sơ giải (Notions sur les sciences physiques et naturelles)

Cân thăng bằng (Balance - bình) Dùng trái cân mà đong. - Độ sức nặng phân vật là kiểm coi sức nặng vật lý sánh với

TỰ DO DIỄN ĐÀNG (Tribune libre)

Bản-quản mở ra mục này để mỗi kỳ in trong bài của khán-quan gửi tới, bài nào hay hoặc biệt-kiểm mà đáng cho chú đờng-báo nghị luận, trước là tóm tắt vị, sau phê phán các bậc nho văn bị có đờng hay lý lẽ muốn tổ cho đờng báo xem biết.

Thương mại luận (Du commerce)

Phụng hệ! Phụng hệ! (Ô Phénix! Ô Phénix!) Trong tờ-báo số 520 Lê-bác-Ai nghich luận Lão-Ngạt-tiên sanh chỉ từ có nói một câu như vậy: khoan cư đã đồng báo ôi!

Trong Qui-báo Đại-Việt-tập-chi số 2, trong bài Lý-tải. M. Thứ Tiên có cái kết luận như vậy: Vả hai chữ Tranh Thương xưa nay đồng bang ta rồi hoai mà chưa hiểu chỗ kết quả.

Mình muốn mua đồ ngon mà đi tết ông Đợi mới được (Mình muốn mua đồ ngon mà đi tết ông Đợi mới được bằng thư rịu DUBONNET này đây)



Sức nặng vật để làm về núi đờng, bao nhiêu lần. Sức nặng làm về để độ sức nặng các vật là trái cân một grammes, là sức nặng 1 phần chưỡng nước lọc tinh sạch.

Trọng cân thăng bằng thì có cái 1 cân đờng, 2 cân đờng, dưới mỗi đờng có một cái cân. Khi nào cân không mà đờng thăng bằng thì cân đờng.

- 1. Cân tay.
2. Cân treo
3. Cân bàn
Cân thăng bằng thì coi trái cân mà đờng, cân tay, cân treo thì coi cân phân như thước mà đờng cân lường.

Cân bàn cũng thế, song khi cân đờng lo thì phải để thêm trên và 0k 500 thì là thêm 50 kilos, 1 e 0 0 thì là thêm 100 kilos!

Qui-báo Công-luân số 126 M. Mông-hue-Lâu làm bài Nhân đư ký sự có câu kết như vậy: Buồn bán cũ, chuyên buôn bán, đờng noi tranh cũng chẳng noi giành, hễ tranh thì mình là người, lời, bằng giành thì người thành minh bại!

Muốn biết học tiếng khách trú có ích là đờng nào, hãy xem vụ bán con thì rõ. Thứ thời vụ giá vì Tuần kiệt. Phát-vũ chúng ông Mộng-Trần-tiên-sanh!







**THUỐC LÁ VẠN RỜI HIỆU JOB**  
 là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đường ra, đứng đốc-hiệu việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

**THẬT GIẤY VẠN THUỐC LÁ-HIỆU**  
**JOB**  
 Ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là Ông Pierre BARDOU nổi nghiệp  
 Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 133 cái bằng Danh-dự.  
 62 lần được đánh Ngoại-hạng  
 Chủ lãnh trưng lán là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74  
 Ở Paris, Rue Béranger, số 21.  
 Lãnh trưng bán tại: Ở BOY LANDRY 56 19 đường Bonnard, Saigon.  
 Đồng-dương là Ông 56 19 đường Francis-Garner (Số-6) Hoàn-kiểm ngay góc Dừa Hè-một).  
 Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoặc nhà.

Ai là chàng biết Giấy vạn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chày được hết không có tàn giấy thật nhỏ tho, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.  
 Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.  
**VẬY MỘT THUỐC HIỆU JOB**  
 là bảo thủ các kiểu mà lại là nhân mãi thuốc ngon.

điền nhũ  
 hăm chóc,  
 cha me,  
 thì xin  
 tới có tho  
 h bạn xưa  
 như mồi  
 e lăm; tôi  
 i sao cần  
 bị thơ đến  
 au gói dè  
 trè.  
 nh,  
 Saigon  
**Huy**  
 aignon  
 A-phiên  
 bỏ được  
 0 1 hộp  
 2250  
 1.50  
 1.20  
 0.60  
 0.40  
**GLOBE**  
 2250  
 1.50  
 1.20  
 0.60  
 0.40  
**RTISES**  
 2250  
 1.50  
 1.20  
 0.60  
 0.40  
**ma thối.**  
 rao rống  
 vưu chác  
 lòng gét  
 i nữa là  
 2250  
 1.50  
 1.20  
 0.60  
 0.40  
**ngang con**



Nhật là trong xứ Nam-kỳ. — It người nói  
 rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiết  
 là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau  
 đũa thời quá, song có nhiều người vì nó  
 mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống  
 không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Vì vì  
 thương binh hoặc ăn ngủ không toại thỉa  
 chĩ.

Hãy uống một hải hườn PILULES PINK  
 trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật  
 thực sẽ dễ tiêu hóa mau lẹ luôn luôn.  
 Hoàn PILULES PINK là một thứ thuốc khai-  
 vị làm cho mau tiêu hóa vớt thực và bổ  
 căn bổ, giúp cho ngủ tưng lực phủ thanh  
 vượng đàng trừ cái chứng loại-đọa, một  
 nước

**PILULES PINK**  
 (Bổ hoán linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có thể  
 tiệm thuốc của Ông de MARI et LAURENS  
 Pharmacie de Normale, Saigon.  
 Một hộp giá là 3 quan 50; 5 hộp 17 quan 50.



**TRAI THƠ-MỘC CHẠM VÀ CÂN**  
**Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA**  
 Tại chy Lái-thiên, đường Aballoir-  
 Trai tốt dùng toàn cầm-lai, trái, gỗ đống  
 các môn theo kiểu kim thời.  
 mắc cầm-thạch, thành cựa hay không  
 mắc gỗ liền bốn kiểu.  
 mắc cầm-thạch, thành cựa hay không  
 mắc gỗ liền bốn trụ, một trụ.  
 Hoa lâu 12 trụ, bán rượu, bán Salon, bán  
 viêt.  
 Tủ sô, tủ rượu, tủ thờ-chín hay chạm vắn  
 ha, hai, một, vắn vắn.  
 Quý Ông muốn đặt tru gói kiểu hay à  
 đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

**LỜI RAO**

**UAN LỤC-TÍNH-TÀN-VẠN.**  
 1916 thiết giá 0 \$ 28  
 (không phải 0 \$ 40).  
 2<sup>o</sup> Tiền-cán-báo-hậu thứ 8. 0 30  
 3<sup>o</sup> Tủng LỤC-văn-Tiên ... 0 30



Thứ rượu này hay là  
 nguyên khí.  
 Trừ hàn nhiệt,  
 Thêm sức cho trai  
 tráng,  
 Đờn ông và đờn bà.  
 Làm cho thân thể ngã  
 tưng lực phủ thanh.  
 Giúp cho mau có con.  
 Cách dọn rượu thuốc  
 này nó làm cho trở  
 nên một món thuốc  
 nhất hạng, tuy có  
 dùng Quinquina làm  
 cốt mặc dầu, chứ  
 rượu này là một món  
 khai vị.  
 Uống nó rất thanh tao,  
 Mau thấy hiệu nghiệm  
 hơn các thứ thuốc  
 khác.

**KHÁ KÝ**

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho  
 chủ qui khách thì hãng Dubonnet tạo cho  
 ai này hiệu riêng: Rượu hiệu Dubonnet này  
 là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-  
 quina làm cốt mà Hãng thay mất cho bên  
 hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trưng-kỳ và  
 Cao-mán là

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
 đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc diều hiệu này Bao xanh,  
 để to mà lại vắn chắc. — Có dân  
 chơang một  
 rêu giấy trắng  
 ngoài bao.  
 Hút nó thì  
 được toại chí  
 tiên diều  
 khoái lạc.  
 Hiệu thuốc  
 này là một  
 hiệu rất hèn,  
 mà qui thấy  
 cũng phải  
 tránh.



**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
 phố vào số 68  
 ở đường Kinh lấp môn bài  
 số 68, SAIGON

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU**  
**DENIS FRÈRES**

**LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI**  
**HAIPHONG, BORDEAUX,**  
**SAIGON, HANOI**

Hàng DENIS FRÈRES trừ savor hiệu « Bonne  
 Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.  
 Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina  
 thì hãy mua thứ rượu sau này:  
 Một là « Toni Kola Secrestat ».  
 Hai là : Saint Raphaël Ducois.  
 Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là từ  
 « Dubois Oudin ».  
 Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El  
 Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon  
 ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:  
 Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.  
 Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.  
 Roederer.  
 Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure. B. et S. Perrier.  
 Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.  
 Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu  
 Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
 kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.  
 Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.  
 Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,  
 Malaga và Muscat de Fróntignan Rivoire.  
 Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
 phụ tùng.  
 Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
 Bồn-thủy, gấn Aniam và ống quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.  
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như sau  
**Maison DENIS FRÈRES SAIGON**

**Có Một Minh Nhà Này có Quyền**  
**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀN XE MÁY**  
**TẠI THÀNH St-Étienne**  
 Mà thời  
**MANG F. NICHEL, CAFFORT Successeur**  
 SAIGON, Dành số 36  
 Có Bàn SÙNG  
 để thờ và để lăm. B1,  
 THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-BỘ  
 và ĐỒ NỮ-TRANG. ĐỒ ĐÀ ĐỂ LẠI GIÁ RẺ  
 Lọc-Chầu muốn mua vật chi thì xin đi chợ như vậy:  
 M. F. NICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathelin. — SAIGON.



**TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!**

Ấy là câu thường thề hễ hằng ngày nể trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đáng bỏ đường khi-hệ mình đã bao lần trong cơn làm bụng.

**Trong lúc nóng nực**

Nếu Chư-lân muốn ăn uống nhẹ dạ thường thì chớ khà dùng những rượu khà lạ đon ra để giải điếu (apéritifs-froids) và có nhiều khi (tuy dặt lên rất hươ mỹ chớ kỳ trang một đôi khi lền hai, đầu đầu cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tan niêm dịch (le mucus) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất trí kỳ ơi.

**Vì sao vậy?**

Trước một khắc dùng hồ khi ngồi bàn mà dùng, vậy thì chúng ta uống thứ rượu gì hê, ờ nóng.

**MỘT LY BÈ**

RƯỢU

**QUINA GENTIANE**



La thứ rượu của các thầy tu dâng San-Paolo (Espagne) đời, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-tương ta đây. Rượu này các thầy thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

**QUINQUINA và GENTIANE**

Mà các thầy tu ấy dâng cất đường bai-hà mà giải điếu (lành cho sẽ nóng, mồi từ thanh thoả đôn cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chi dụng.

**Phải nài**

mọi tiệm mình mua cái hiệu dán trên se như vậy.

**Nhà MAZET**

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon. Hễ uống thì mà coi, thiệt quá như lời tôi mà chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

**RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE**



Câu Tu-viên Saint-Paul mà chế. Là một thứ rượu bổ làm cho con người nào muốn đứng trường thọ và chống lại mọi nguy mạng bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ này. Quina Gentiane này mới ngày 1 ấy lập trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bác chế đã dâng hơn 60 năm nư đời (tuy ông Dom Mano) là thầy tu ở l'Abbaye de san-Paolo này.

Trong xứ này cho đến đang mư vụ các anh sư đấng đứng no mà cho bệnh nặng. Nhờ ờ rượu này uống nư thì hay dưng nó. Có bán trong các tiệm hàng-xén.

**ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES**



En Tons Couleurs. Prix Modérés. Paris, D'Anvers, Lille, Roubaix, Calais, La Courneuve, etc. Kinh trình chớ quý vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MŨ THÙNG (TIMBRE CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mỹ bia đá cẩm thạch đỏ mã (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quý khách muốn đồng kiểu nào xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi và y kiểu nào thì tôi hồi lòng làm cho vừa ý và tinh giá thiệt rẻ, tôi rất đẹp ờ và công.

**NGUYỄN-CHI-HOA GRAVEUR**

63, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON.

**HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY**



**LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC**

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI**

Có một thứ rượu Rhum mà nầy hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho li vì, tiêu tán hay trị bệnh nhẹ nhọc và tiền thời. Rượu này rất đa danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.



Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thì giờ mà phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp về

**PHẢI UỐNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM**  
TRIỆT MIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
Của ông LƯƠNG-Y GUILLET

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của ông LƯƠNG-Y GUILLET lấy làm thần hiệu trong những bệnh MŨ PHẪU, đau trong TI VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHÓC NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ ĐÀ, BỊNH CŨM, GHE CHÓC NGOÀI DA và bệnh có TRÔNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rết tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh ghe bởi ĐAM hay là MẮT phải rá thì uống nó hay lắm.

Đã bị thuốc trị đăm nào mà không có dấu by tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOAN XỔ  
nên dùng trị (trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của ông LƯƠNG-Y GUILLET)

Đành chớ trị thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một hạng làm chủ y học, ở đường SORBELLE ở NEMOURS môn bài số 2, ở tại đó thành NEMOURS và trong các nước khác đều có bán

**KHOAN CHẤT THUY**  
(Thuốc muối làm thuốc)

**VICHY**

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên vẹn ở Trại bệnh đôn Tháp, bệnh đôn hàng-quang, bệnh Phụng - và nước ở Trại bệnh đôn Tháp (Kể) - Bao máy chỉ 10-15.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đôn gan và bệnh đôn.

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương-ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, thì mua phải cái cho đúng thứ nước nào mình muốn uống.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. - Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước một (mỗi-khí-chất)

**CÓ MỘT MÌNH HÀNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BÀN**  
**HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY**  
ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 — SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững vô cùng. xeo cạy không thể đập phá chẳng mòi lửa chẳng hề làm chi tới

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà đựng tiền thì tôn bằng quý hữu được vững bụng chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C<sup>o</sup> mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng được

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER  
Certifié l'insertion.

Vu pour légalisation de la signature

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Saigon, le 10  
Le Maire de la Ville de Saigon, *Doyle, chef comptable de l'entreprise*  
Saigon le 10 mai 1918